

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *734* /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày *17* tháng *12* năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện “Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới,
xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia giai đoạn 2025-2027, định
hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Thực hiện Quyết định số 2162/QĐ-BCT ngày 25/7/2025 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia; Quyết định số 2163/QĐ-BCT ngày 25/7/2025 của Bộ Công Thương về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia; Công văn số 5570/BCT-TTTN ngày 25/7/2025 của Bộ Công Thương về việc đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030,

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch hành động thực hiện “Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia giai đoạn 2025-2027, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025-2030 (Kế hoạch hành động), với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia (Đề án) được phê duyệt tại Quyết định số 2162/QĐ-BCT ngày 25/7/2025 của Bộ Công Thương.

- Đẩy mạnh hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế kinh tế biên giới nhằm đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia, nâng cao sức cạnh tranh và cải thiện đời sống cư dân biên giới.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cá nhân, tổ chức tham gia phát triển thương mại biên giới và tạo điều kiện thuận lợi cho giao nhận hàng hóa tại khu vực cửa khẩu biên giới đất liền.

2. Yêu cầu

- Quy định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường có chung đường biên giới với Vương quốc Campuchia nhằm đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ.

- Kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động.

- Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác phối hợp thực hiện giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển mạnh kinh tế biên mậu, tập trung nguồn lực xây dựng cửa khẩu quốc tế Thường Phước và Dinh Bà thành khu kinh tế tổng hợp năng động, bao gồm: công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, đô thị, là đầu mối giao thương quan trọng với các nước thuộc tiểu vùng sông Mê Kông.

Đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, tăng cường xuất khẩu hàng hóa của Tỉnh sang thị trường Campuchia, góp phần vào thực hiện mục tiêu kim ngạch thương mại song phương của cả nước đạt 20 tỷ USD vào năm 2030; đồng thời, thúc đẩy chuyển đổi chất lượng thương mại, đa dạng hóa hàng hóa và tăng cường hợp tác kinh tế biên giới, với trọng tâm kết nối chuỗi cung ứng toàn diện từ sản xuất đến logistics.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2025 - 2027

- Giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Tỉnh với thị trường Campuchia tăng trưởng từ 10-15%/năm, đến năm 2027 đạt 250 triệu USD, với tỷ trọng hàng hóa của Tỉnh xuất khẩu sang Campuchia chiếm ít nhất 50%.

- Giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa biên mậu qua các cửa khẩu tăng 10%/năm.

2.2. Hướng đến năm 2030

- Giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Tỉnh với thị trường Campuchia đạt 300 triệu USD.

- Giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa biên mậu qua các cửa khẩu tăng 10%/năm.

- Hoàn thành cơ bản hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu và các cửa khẩu, nhất là hai cửa khẩu quốc tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án, các thỏa thuận, quy định pháp luật có liên quan của Việt Nam và Campuchia đến các thương nhân, hộ kinh doanh và cư dân biên giới trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức phù hợp khác liên quan đến phát triển thương mại biên giới giữa Việt Nam và Campuchia. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, yêu cầu các doanh nghiệp trên địa bàn chuyển mạnh sang xuất nhập khẩu chính ngạch với Campuchia gắn với xây dựng thương hiệu và kênh phân phối tại thị trường này.

2. Triển khai quy định pháp luật và chính sách hỗ trợ

- Phổ biến chính sách, pháp luật về thương mại biên giới, các ưu đãi thuế quan, điều kiện, thủ tục để được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt khi xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa sang Campuchia, đặc biệt với các mặt hàng chủ lực.

- Rà soát các cơ chế, chính sách, các chương trình dự án có liên quan đến thu hút đầu tư phát triển các khu vực biên giới, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới các cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện, thu hút tối đa nguồn lực xã hội cho đầu tư xây dựng kinh tế - xã hội khu vực biên giới.

- Tăng cường hợp tác với lực lượng chức năng quản lý thương mại biên giới của Campuchia, xây dựng và củng cố các cơ chế phối hợp song phương trong quản lý thương mại biên giới.

- Cải cách thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, gọn nhẹ; tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại biên giới.

- Triển khai cơ chế chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển hạ tầng kỹ thuật cũng như cung ứng các dịch vụ hỗ trợ thương mại biên giới.

3. Thúc đẩy xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác, các dự án đầu tư với Campuchia mà Tỉnh đã ký kết, tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng các hoạt động đầu tư và thương mại xuyên biên giới với Campuchia.

- Thường xuyên phối hợp tổ chức hội đàm định kỳ, trao đổi với tỉnh Prey Veng (Campuchia) về các chính sách thương mại của hai nước, đẩy nhanh tiến độ thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các thương nhân xuất nhập khẩu, trao đổi hàng hóa qua biên giới để tránh tình trạng ùn tắc hàng hóa, đặc biệt là mặt hàng nông sản, thủy sản.

- Tổ chức phiên chợ biên giới; phối hợp với tỉnh Prey Veng (Campuchia) luân phiên tổ chức định kỳ hội nghị xúc tiến thương mại biên giới, hội nghị kết nối thương nhân; phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tổ chức các chương trình, hội nghị kết nối thương nhân xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản, thủy sản, cơ khí, năng lượng, phân bón, thức ăn chăn nuôi và hàng tiêu dùng với thị trường Campuchia.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu trong việc cung cấp thông tin về thị trường, mặt hàng, giá cả và chính sách quản lý biên mậu của tỉnh Prey Veng (Campuchia); chuyển mạnh sang xuất nhập khẩu chính ngạch với Campuchia gắn với xây dựng thương hiệu và kênh phân phối tại thị trường này.

4. Phát triển thương mại biên giới và hạ tầng

- Phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cấp hạ tầng cứng (cơ sở hạ tầng thương mại, đường giao thông, kho bãi, khu hậu cần) và mềm (hệ thống kiểm soát liên hợp, thương mại điện tử, thông quan “một cửa, một điểm dừng”). Tập trung nguồn lực nâng cấp và hoàn thiện các dự án, công trình trọng điểm tại các cửa khẩu, chú trọng đầu tư hạ tầng logistics.

- Phát triển hạ tầng giao thông, bao gồm cả hệ thống giao thông đường bộ và đường thủy cũng như năng lực kết nối các phương tiện vận tải tạo thuận lợi phát triển thương mại khu vực.

- Đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu nhằm phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, phát huy tiềm năng phát triển các khu vực cửa khẩu, góp phần tăng tỷ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu nhằm tăng cường giao lưu hàng hóa, thương mại dịch vụ giữa 2 quốc gia Việt Nam và Campuchia.

- Hoàn thành cơ bản hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp và các cửa khẩu, nhất là hai cửa khẩu quốc tế Thường Phước và Dinh Bà; hoàn chỉnh việc nâng cấp cửa khẩu phụ Mộc Rá thành cửa khẩu chính vào năm 2030.

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp chợ biên giới theo hướng văn minh, hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển thương mại biên giới; tạo điều kiện thuận lợi cho người, phương tiện và hàng hóa qua lại cửa khẩu, mua bán tại chợ biên giới góp phần đẩy mạnh hoạt động mua bán trao đổi hàng hóa và cải thiện đời sống của cư dân khu vực biên giới.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển đồng bộ và hợp lý hệ thống bến bãi trên địa bàn khu vực biên giới nhằm đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới.

- Tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thông thoáng để tăng cường thu hút đầu tư trong nước và ngoài nước (trong đó có Campuchia) vào Khu kinh tế cửa khẩu; tập trung rà soát, cải cách thủ tục hành chính trong thẩm định dự án, cấp phép đầu tư, cấp đăng ký kinh doanh, giao đất, cho thuê đất...

5. Cải thiện thủ tục hải quan và logistics

Ứng dụng công nghệ số để rút ngắn thời gian, chi phí thông quan; tiến tới áp dụng hệ thống thông quan điện tử tại các cửa khẩu quốc tế, giảm thời gian thông quan xuống dưới 24 giờ; xây dựng mô hình “one-stop logistics” kết nối sản xuất - chế biến với vận chuyển biên giới, giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp xuất khẩu. Hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ: Hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại, C/O form S; tổ chức đào tạo về biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch).

6. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp và hiệp hội, tận dụng các quy định về thanh toán và xuất nhập cảnh

- Đẩy mạnh hoạt động thu hút các doanh nghiệp có năng lực mạnh dạn đầu tư, mở rộng ngành nghề và tham gia hoạt động xuất, nhập khẩu qua biên giới. Khuyến khích doanh nghiệp ngành hàng tiêu dùng, nhiên liệu tham gia các chương trình xúc tiến, tận dụng ưu đãi thuế.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị, nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu chính ngạch; nghiên cứu thiết lập các cơ chế bảo lãnh tín dụng xuất khẩu.

- Khuyến khích các Ngân hàng thương mại thành lập thêm các chi nhánh, phòng giao dịch tại khu vực biên giới để thúc đẩy và tạo thuận lợi cho thanh toán

thương mại biên giới.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực doanh nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quản lý kinh doanh; phối hợp tổ chức đào tạo chuyên sâu cho cán bộ doanh nghiệp về thị trường Campuchia (quy định pháp lý, văn hóa kinh doanh, thông lệ thương mại). Kết nối sinh viên, người Việt tại Campuchia làm cầu nối thương mại, khuyến khích tuyển dụng nhân lực thông thạo tiếng Khmer trong hoạt động xuất khẩu.

- Phối hợp, trao đổi với Thương vụ Việt Nam tại Campuchia, nắm bắt thông tin thị trường, nhu cầu, xu hướng tiêu thụ hàng hóa tại thị trường Campuchia để kịp thời tư vấn, định hướng cho doanh nghiệp trong tỉnh.

- Phối hợp với Hội người Việt Nam tại Campuchia, Hiệp hội Doanh nghiệp Việt Nam - Campuchia tham gia hội chợ hàng Việt; đồng thời khuyến khích thành lập đại lý hàng tiêu dùng Việt do người Việt điều hành.

7. Tăng cường hợp tác phòng chống buôn lậu và giám sát, kiểm soát tiêu chuẩn, truy xuất nguồn gốc hàng hóa

- Nắm chắc tình hình địa bàn khu vực biên giới; xây dựng thế trận an ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với quốc phòng toàn dân, đảm bảo an ninh an toàn cho hoạt động thương mại biên giới; kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới.

- Phối hợp chặt chẽ thực hiện ngăn chặn kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả qua biên giới; giải quyết các vấn đề tranh chấp trong hoạt động thương mại biên giới theo đúng quy định pháp luật của mỗi nước và pháp luật quốc tế.

- Xây dựng và ứng dụng hệ thống giám sát, truy xuất nguồn gốc; nâng cao năng lực cho doanh nghiệp logistics về phát hiện gian lận, đảm bảo chuỗi cung ứng minh bạch.

8. Thúc đẩy doanh nghiệp tận dụng thương mại điện tử xuyên biên giới

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử và gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống, hướng đến phát triển kinh tế số phù hợp với xu thế vận hành của thị trường dịch vụ.

- Khuyến khích doanh nghiệp của Tỉnh tận dụng thương mại điện tử xuyên biên giới để xuất khẩu sang Campuchia thông qua việc tham gia các sàn thương mại điện tử bản địa như: Smile Shop, Little Fashion.

- Phối hợp với các đơn vị đào tạo kỹ năng xuất khẩu trực tuyến cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các gói dịch vụ tích hợp về thương mại điện tử, logistics và thanh toán điện tử.

9. Phát triển sản phẩm phù hợp thị hiếu bản địa

- Phối hợp khảo sát định kỳ về nhu cầu và thị hiếu người tiêu dùng Campuchia, hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh thiết kế bao bì, ghi nhãn hàng hóa phù hợp (sử dụng tiếng Khmer, tuân thủ yêu cầu tôn giáo - văn hóa, tiêu chuẩn Halal...), đồng thời khuyến khích nghiên cứu và phát triển (R&D) sản phẩm gói

nhỏ, phù hợp thu nhập người dân vùng sâu, vùng xa.

- Thực hiện hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, đăng ký nhãn hiệu, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc nâng cao sức cạnh tranh hàng hóa trên thị trường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương phân cấp theo quy định hiện hành, nguồn huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Các cơ quan, đơn vị được phân công là cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch hành động lồng ghép sử dụng kinh phí trong dự toán chi hàng năm theo phân cấp hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan trong công tác phát triển dịch vụ hỗ trợ thương mại biên giới; phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại giữa tỉnh Đồng Tháp và các tỉnh Campuchia; phối hợp đào tạo kỹ năng xuất khẩu trực tuyến cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các gói dịch vụ tích hợp về thương mại điện tử, logistics và thanh toán điện tử; phối hợp đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực doanh nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quản lý kinh doanh; phối hợp tổ chức đào tạo chuyên sâu cho doanh nghiệp về thị trường Campuchia; phối hợp đào tạo nâng cao năng lực cho doanh nghiệp logistics về phát hiện gian lận, đảm bảo chuỗi cung ứng minh bạch; tổ chức phiên chợ biên giới.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu trong việc cung cấp thông tin về thị trường, mặt hàng, giá cả và chính sách quản lý biên mậu của tỉnh Prey Veng (Campuchia);

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất nhập khẩu khu vực biên giới; tích cực tuyên truyền nội dung Đề án và các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động thương mại biên giới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường biên giới giải quyết các khó khăn, vướng mắc nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân xuất, nhập khẩu hàng hóa qua biên giới.

- Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát việc mua bán, vận chuyển hàng hóa qua biên giới nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng cho doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Tăng cường trao đổi, kết nối thông tin với Thương vụ Việt Nam tại Campuchia; phối hợp với các ngành chuyên môn của tỉnh Prey Veng tổ chức hội đàm định kỳ, hội nghị xúc tiến thương mại biên giới, hội nghị kết nối thương nhân.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử và gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống, hướng đến phát triển kinh

tế số phù hợp với xu thế vận hành của thị trường dịch vụ; khuyến khích doanh nghiệp của Tỉnh tận dụng thương mại điện tử xuyên biên giới để xuất khẩu sang Campuchia thông qua việc tham gia các sàn thương mại điện tử bản địa như: Smile Shop, Little Fashion.

- Phối hợp khảo sát định kỳ về nhu cầu và thị hiếu người tiêu dùng Campuchia, hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh thiết kế bao bì, ghi nhãn hàng hóa phù hợp.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án; thông tin, tuyên truyền cho cộng đồng, doanh nhân người Campuchia gốc Việt tại Campuchia về các kế hoạch, chương trình phát triển thương mại biên giới của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua các chuyến thăm, làm việc tại Campuchia và các hoạt động đối ngoại khác.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường biên giới giáp với Campuchia tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì, củng cố phát huy tốt các thỏa thuận hợp tác giữa chính quyền tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Prey Veng nhằm tăng cường công tác đối ngoại, thúc đẩy thương mại biên giới và quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân phường Hồng Ngự tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Bộ Ngoại giao, chính quyền tỉnh Prey Veng nâng cấp cửa khẩu phụ Mộc Rá thành cửa khẩu chính Mộc Rá.

- Tham mưu việc phối hợp tổ chức hội đàm định kỳ, trao đổi với tỉnh Prey Veng (Campuchia) về các chính sách thương mại của hai nước, đẩy nhanh tiến độ thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu.

- Kết nối sinh viên, người Việt tại Campuchia làm cầu nối thương mại, khuyến khích tuyển dụng nhân lực thông thạo tiếng Khmer trong hoạt động xuất khẩu.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường biên giới giáp với Campuchia tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán chi hàng năm theo phân cấp hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch hành động này.

- Triển khai cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia phát triển hạ tầng kỹ thuật cũng như cung ứng các dịch vụ hỗ trợ thương mại biên giới, nâng cấp kho bãi, đầu tư các dự án nhà máy sản xuất, chế biến nông sản tại các cửa khẩu phù hợp với lợi thế của Tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát cập nhật, bổ sung Danh mục dự án kêu gọi đầu tư, trong đó, quan tâm công tác kêu gọi đầu tư cảng biển ở xã Thường Phước, cảng thủy nội địa tại phường Hồng Ngự; trung tâm thương mại, siêu thị khu vực biên giới; trung tâm logistics Hồng Ngự, khu chế biến gạo

tại khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Thường Phước, bến bãi tập kết phương tiện và hàng hóa, kho ngoại quan, kho đông lạnh và các dự án khác theo quy hoạch được duyệt.

- Tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thông thoáng để tăng cường thu hút đầu tư trong nước và ngoài nước (trong đó có Campuchia) vào Khu kinh tế cửa khẩu.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc nâng cao sức cạnh tranh hàng hóa trên thị trường.

- Phối hợp khảo sát định kỳ về nhu cầu và thị hiếu người tiêu dùng Campuchia, hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh thiết kế bao bì, ghi nhãn hàng hóa phù hợp.

5. Sở Xây dựng

Tham mưu việc đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy và nâng cao năng lực kết nối các loại hình vận tải tạo điều kiện thuận lợi phát triển thương mại khu vực biên giới.

6. Sở Y tế

Thực hiện công tác kiểm dịch y tế biên giới, kiểm tra về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong hoạt động thương mại biên giới.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thực hiện công tác kiểm dịch động vật, thực vật, kiểm dịch thủy sản, về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật trong hoạt động thương mại biên giới.

- Xây dựng và ứng dụng hệ thống giám sát, truy xuất nguồn gốc.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các cơ quan báo chí trong Tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở phối hợp với ngành Công Thương thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án, các quy định pháp luật có liên quan của Việt Nam và Campuchia đến các thương nhân, hộ kinh doanh và cư dân biên giới trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức phù hợp khác liên quan đến phát triển thương mại biên giới giữa Việt Nam và Campuchia.

9. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 13

- Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại cung cấp các dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế trong hoạt động thương mại biên giới với Campuchia đúng theo quy định, đặc biệt là việc tuân thủ quy định về sử dụng ngoại tệ, nhằm góp phần kiểm soát dòng tiền qua biên giới, ngăn chặn rửa tiền, buôn lậu, tài trợ khủng bố thông qua hoạt động thanh toán.

- Khuyến khích các Ngân hàng thương mại thành lập thêm các chi nhánh, phòng giao dịch tại khu vực biên giới để thúc đẩy và tạo thuận lợi cho thanh toán thương mại biên giới.

- Phối hợp với cơ quan chức năng, kịp thời cung cấp các thông tin khi có yêu cầu liên quan đến hoạt động ngoại hối và thanh toán quốc tế.

10. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh

- Phối hợp triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu, nhất là Cửa khẩu quốc tế Thường Phước và Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư của Tỉnh và Trung ương, tăng cường các giải pháp thu hút đầu tư vào khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Thường Phước và Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các lực lượng chức năng trong hoạt động quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, quy hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện mời gọi xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế cửa khẩu.

11. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về biên giới, quốc gia, xuất nhập cảnh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế về biên giới, cửa khẩu. Phối hợp với các lực lượng chức năng trên khu vực biên giới, cửa khẩu đấu tranh phòng, chống tội phạm theo đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác nắm tình hình ngoại biên; duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền, lực lượng bảo vệ biên giới của tỉnh Prey Veng, thường xuyên thông báo, trao đổi tình hình, hội đàm định kỳ, đột xuất, thăm chúc mừng nhân dịp Lễ, Tết, Quốc khánh, ngày truyền thống của hai bên..., giữ vững ổn định biên giới, cùng nhau xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa ra, vào, hoạt động trong khu vực biên giới. Bảo vệ vững chắc toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên khu vực biên giới.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành liên quan đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong công tác kiểm soát xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu tại cửa khẩu quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại biên giới.

12. Công an tỉnh

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới.

- Chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm sử dụng công nghệ cao, kịp thời phối hợp xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại biên giới nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

13. Chi cục Hải quan khu vực XX

- Thực hiện hợp tác về lĩnh vực hải quan giữa Chi cục Hải quan khu vực XX (tỉnh Đồng Tháp) và Cục Hải quan và Thuế gián thu tỉnh Prey Veng (Campuchia). Tổ chức các hoạt động trao đổi thông tin, gặp gỡ, thăm hỏi nhân dịp các ngày Lễ, Tết, Quốc khánh, ngày truyền thống của mỗi bên nhằm duy trì, củng cố và thắt chặt mối quan hệ đoàn kết hữu nghị hợp tác, tin cậy và hỗ trợ lẫn nhau.

- Kịp thời chia sẻ, cung cấp thông tin về các thay đổi chính sách, thủ tục hải quan, chính sách thương mại hoặc xuất nhập khẩu. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại biên giới đảm bảo tuân thủ các quy định về điều ước quốc tế, hiệp định song phương và quy định pháp luật của mỗi bên.

- Tăng cường công tác kiểm soát đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, chú trọng các mặt hàng trọng điểm như: Tiền, vàng, ma túy, hàng quá cảnh, hàng hóa tạm nhập - tái xuất từ Việt Nam sang Campuchia hoặc ngược lại.

- Tiếp tục triển khai các thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến; chủ động rà soát, đơn giản và hiện đại hóa thủ tục hải quan; phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ quan quản lý chuyên ngành tạo điều kiện thuận lợi tối đa để thông quan nhanh chóng hàng hóa xuất nhập khẩu thương mại biên giới.

- Chỉ đạo các Hải quan cửa khẩu thường xuyên cùng chính quyền địa phương duy trì tham dự Hội đàm định kỳ giữa các lực lượng chức năng biên giới Việt Nam - Campuchia để trao đổi, nắm thông tin tình hình có liên quan trong khu vực biên giới và cung cấp thông tin, tình hình cho nhau và giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số để rút ngắn thời gian, chi phí thông quan; tiến tới áp dụng hệ thống thông quan điện tử tại tất cả cửa khẩu, giảm thời gian thông quan xuống dưới 24 giờ; xây dựng mô hình "one-stop logistics" kết nối sản xuất - chế biến với vận chuyển biên giới, giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp xuất khẩu; tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại biên giới của các thương nhân (hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ: Hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại, C/O form S; tổ chức đào tạo về biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch).

14. Ủy ban nhân dân xã, phường biên giới tiếp giáp với Campuchia

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung của Kế hoạch hành động này, Ủy ban nhân dân xã, phường biên giới chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của Tỉnh triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch hành động này đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý.

- Mời gọi đầu tư, triển khai đầu tư cải tạo, nâng cấp chợ biên giới theo hướng văn minh, hiện đại, an toàn thực phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển thương mại biên giới.

- Duy trì phối hợp với các lực lượng chức năng biên giới Việt Nam - Campuchia để trao đổi, nắm thông tin tình hình có liên quan trong khu vực biên giới và cung cấp thông tin, tình hình cho nhau để giải quyết những vấn đề khó khăn vướng mắc thông qua các cuộc Hội đàm định kỳ do các bên thỏa thuận.

- Khuyến khích Ủy ban nhân dân xã, phường biên giới tham gia vào mối quan hệ "kết nghĩa" nhằm tăng cường thương mại biên giới giữa người dân khu vực biên giới hai nước với nhau.

- Thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, gọn nhẹ; tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại biên giới.

15. Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng

- Phối hợp với Sở Công Thương tuyên truyền, phổ biến Đề án, Kế hoạch hành động cho cộng đồng doanh nghiệp để có định hướng và kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu phù hợp; vận động doanh nghiệp tham gia các nội dung, chương trình, sự kiện do các sở, ngành, địa phương tổ chức để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch hành động này; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, yêu cầu các doanh nghiệp trên địa bàn chuyển mạnh sang xuất nhập khẩu chính ngạch với Campuchia gắn với xây dựng thương hiệu và kênh phân phối tại thị trường này.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ, tham gia xây dựng định hướng phát triển thị trường, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ tại Campuchia; phối hợp cung cấp thông tin cập nhật về chính sách nhập khẩu, thuế, kiểm dịch, tiêu chuẩn kỹ thuật của Campuchia cho doanh nghiệp và người sản xuất để chủ động trong sản xuất kinh doanh, giảm thiểu thiệt hại.

- Cảnh báo hội viên về rủi ro thương mại (nợ xấu, gian lận thương mại, giả mạo C/O...); hỗ trợ giới thiệu các đối tác logistics, ngân hàng, bảo hiểm có kinh nghiệm phục vụ tuyến Việt Nam – Campuchia.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường có biên giới tiếp giáp với Campuchia, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; định kỳ hàng năm (**trước ngày 10 tháng 12 hàng năm**) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, có văn bản báo cáo gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; BCHBĐBP tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chi cục Hải quan khu vực XX;
- NHNN Chi nhánh Khu vực 13;
- Các Hội, Hiệp hội của Tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, P.KT (Ngân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Thành Diệu